

Số: 2154 /BC-SXD

Hà Nam, ngày 21 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả cải cách hành chính năm 2018

I. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

1. Về kế hoạch cải cách hành chính:

Thực hiện Kế hoạch số 3600/KH-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018; Công văn số 838/SNV-CCHC ngày 07/11/2017 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính năm. Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 2389/KH-SXD ngày 29/12/2017 xác định rõ các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính năm 2018 của Sở. Theo đó, Kế hoạch đã xác định rõ các mục tiêu cần đạt được và những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện để đạt được kết quả như mục tiêu đề ra. Hiện nay, tiến độ thực hiện đồng bộ trên cả 08 mục tiêu theo đúng kế hoạch, với kết quả đạt được 100% so với kế hoạch.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

- Giám đốc Sở trực tiếp phụ trách, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, bao gồm: Chỉ đạo xây dựng kế hoạch cải cách hành chính hành năm và từng thời kỳ; ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; trực tiếp phân công nhiệm vụ thực hiện cải cách hành chính theo từng phòng, ban, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc thường xuyên việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Tổ chức giao ban định kỳ về cải cách hành chính kết hợp với các cuộc họp giao ban hàng tháng, các cuộc họp sơ kết, tổng kết công tác của đơn vị.

- Từng nhiệm vụ CCHC được giao trực tiếp cho từng phòng ban, từng cá nhân theo chương trình công tác tháng của Sở, mức độ hoàn thành cải cách hành chính được gắn với công tác thi đua khen thưởng, bình xét cá nhân, tập thể.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính:

- Trên cơ sở Kế hoạch CCHC, Chương trình công tác năm 2018 của Sở Xây dựng, tập thể lãnh đạo Sở đã chủ động chỉ đạo quyết liệt các tổ chức phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch, chương trình đã ban hành; thường xuyên kiểm tra, rà soát và chủ động tham mưu phương án xử lý công việc, đề xuất những TTHC không cần thiết thuộc lĩnh vực quản lý của Sở.

- Ban hành Kế hoạch 1067/KH-SXD ngày 3/7/2018 của Sở Xây dựng về kiểm tra Cải cách hành chính năm 2018 tại các tổ chức phòng chuyên môn và

đơn vị trực thuộc đối với công tác xây dựng văn bản QPPL; công tác tổ chức bộ máy, cải cách thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; hiện đại hóa hành chính; tài chính công... Qua kiểm tra, nhìn chung công tác CCHC tại các đơn vị được thực hiện tương đối tốt.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính:

- Thực hiện Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 10/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2018. Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch 84/KH-SXD ngày 16/01/2018 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2018.

- Đẩy mạnh tuyên truyền nội dung công tác CCHC theo Kế hoạch năm 2018 đã ban hành. Qua đó, tạo chuyển biến tích cực về tiến độ, chất lượng giải quyết TTHC của các phòng, ban và cá nhân được phân công.

- Cập nhật kịp thời các TTHC ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Xây dựng trên Cổng thông tin điện tử và Trung tâm hành chính công tỉnh.

- Chuyên mục hỏi đáp trên cổng thông tin điện tử của Sở đã phát huy có hiệu quả, thường xuyên nhận được những câu hỏi của các tổ chức, cá nhân yêu cầu giải đáp, trả lời những thắc mắc liên quan đến TTHC của Sở. Ngoài ra, tại trụ sở làm việc bố trí thùng thư góp ý để tiếp nhận ý kiến đóng góp trực tiếp của người dân.

- Công khai các TTHC tại Trung tâm hành chính công tỉnh, trên trang website của Sở.

II. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính.

1. Cải cách thể chế:

Ngay từ đầu năm, Sở Xây dựng đều đăng ký kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật với Ủy ban nhân dân tỉnh. Trên cơ sở đó, Sở đã chủ động, nghiêm túc thực hiện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; quá trình xây dựng văn bản luôn tuân thủ quy định về trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật, như: về thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản; bảo đảm tính minh bạch, tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả, kịp thời, dễ tiếp cận, dễ thực hiện của văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm tính dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật. Qua đó, khẳng định công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã góp phần quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực thi nhiệm vụ được giao trên tất cả các lĩnh vực của ngành xây dựng.

- Căn cứ các văn bản QPPL của Nhà nước, Bộ Xây dựng và tình hình thực tế của địa phương; Sở đã chủ động tham mưu, soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản QPPL liên quan, đồng thời cũng tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Từ đầu năm đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản:
 - + Quyết định ban hành bộ đơn giá bồi thường nhà, vật kiến trúc và di chuyển mồ mã khi được Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh năm 2018;
 - + Quyết định 09/2018/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 8/9/2016 của UBND tỉnh về quy định phối hợp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.
 - + Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 31/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
 - + Quyết định 891/QĐ-UBND ngày 05/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định về Ban hành Quy trình kiểm định, đánh giá chất lượng công trình phục vụ công tác sửa chữa, bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;
 - + Quyết định 1219/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 về Đơn giá xây dựng công trình - Phần khảo sát trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
 - + Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua Đề án công nhận thành phố Phủ Lý là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Hà Nam.
 - + Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 về Quy định lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch xây dựng, cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
 - + Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 ban hành quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
- Thường xuyên thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành, trong năm 2018 sở đã đề nghị sửa đổi, bổ sung thay thế 02 quyết định.
- Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật là một việc làm cần thiết và quan trọng, qua quá trình kiểm tra sẽ phát hiện được những văn bản có nội dung trái với quy định pháp luật, cần phải kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ, bãi bỏ và đình chỉ việc thi hành; đồng thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xác định trách nhiệm của đơn vị đã tham mưu hoặc trực tiếp ban hành văn bản trái quy định của pháp luật. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

- Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020, Quyết định 862/QĐ-BXD ngày 01/9/2016 của Bộ Xây dựng ban hành kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020. Hàng năm, Sở Xây dựng đã xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính.
- Thực hiện Kế hoạch số 3765/KH-UBND ngày 28/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018. Trên cơ sở đó, Sở

Xây dựng đã ban hành Kế hoạch 157/KH-SXD ngày 29/01/2018 về Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018.

- Thực hiện kế hoạch số 3766/KH-UBND ngày 28/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát, đánh giá và đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2018; Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 156/KH-SXD ngày 29/01/2018 về kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018.

- Sở Xây dựng thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo Chương trình công tác hàng tháng, phân công nhiệm vụ cho từng phòng, ban chuyên môn phụ trách.

- Sở Xây dựng đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 về công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng đã rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo chỉ đạo của UBND tỉnh, đơn giản hoá thủ tục và cắt giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện lồng ghép, cắt giảm thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính có số lượng hồ sơ giải quyết nhiều trong năm. Hiện nay, Sở Xây dựng có tổng số 35 thủ tục hành chính, trong đó có 35/35 thủ tục cắt giảm thời gian so với yêu cầu của Bộ Xây dựng (*tổng số thời gian giảm là 718 ngày chiếm 57,3%*), đặc biệt có một số TTHC tần suất thực hiện nhiều như: Thẩm định nhiệm vụ, đồ án Quy hoạch xây dựng; cấp giấy phép quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng; thẩm định dự án; thẩm định thiết kế cơ sở; thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật; thẩm định bản vẽ thiết kế thi công...

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai Bộ thủ tục hành chính theo quy định, niêm yết công khai tại Trung tâm hành chính công tỉnh và trên cổng thông tin điện tử của Sở, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và tổ chức có nhu cầu giải quyết đến tìm hiểu thông tin. Các thủ tục hành chính được giải quyết đảm bảo về chất lượng, đúng và sớm hơn so với thời gian quy định. Công chức được phân công tiếp nhận và thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện trình tự, hồ sơ thủ tục hành chính đầy đủ, rõ ràng, chính xác.

- Về quy trình tiếp nhận, phân loại, xử lý vướng mắc, phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân: Các phản ánh, kiến nghị trực tiếp hoặc gián tiếp của các tổ chức, cá nhân liên quan đến tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được tiếp nhận và trực tiếp trình lãnh đạo Sở phân công giải quyết thỏa đáng và kịp thời. Từ đầu năm đến nay Sở không nhận được các phản ánh, kiến nghị của tổ chức và cá nhân liên quan đến thủ tục hành chính và hành vi hành chính.

- Các thủ tục hành chính được nhập vào phần mềm Một cửa điện tử và ghi vào sổ theo dõi hồ sơ, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả với tổ chức và cá nhân.

- Các thủ tục hành chính đã giải quyết được lưu trữ đầy đủ, đúng quy định tại bộ phận giải quyết thủ tục hành chính.

- Hiện tại, Sở đã áp dụng cơ chế một cửa một cửa liên thông thủ tục hành chính. Nhìn chung, cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã mang lại hiệu quả

thiết thực, giúp giảm công sức, thời gian đi lại nên được sự đồng tình, ủng hộ của, tổ chức, cá nhân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

- Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015-2020 và nhiệm kỳ 2020-2025.

- Thực hiện công tác tuyển dụng công chức của Tỉnh, Sở Xây dựng đã tiếp nhận 04 công chức đủ điều kiện được Sở Nội vụ phân về, qua đó hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng.

- Đã kiện toàn xong chức danh Chánh Thanh tra, đảm bảo việc thực hiện chức năng, quyền hạn trong công tác Thanh tra Xây dựng được duy trì; thực hiện luân chuyển, điều động lãnh đạo cấp phòng (*Trưởng phòng Quy hoạch kiến trúc, Chánh Văn phòng*).

- Sở đã bố trí 01 lãnh đạo Sở và 01 lãnh đạo cấp phòng làm đầu mối công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

- Bố trí 01 chuyên viên trực tiếp làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công, đảm bảo về ý thức kỷ luật tốt, không gây phiền hà, sách nhiễu đối với tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác.

- Thực hiện việc triển khai và niêm yết quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, quy chế văn hóa công sở trong cơ quan và quy chế làm việc.

- Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý theo Quyết định số 1069/QĐ-SXD ngày 05/7/2016 của Sở Xây dựng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị thuộc Sở.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định 1532/QĐ-SXD về việc Quy chế làm việc của Sở Xây dựng trong đó quy định về nguyên tắc, chế độ, trách nhiệm, lề lối làm việc, mối quan hệ công tác, trình tự giải quyết công việc của Sở Xây dựng và việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

- Ngay từ đầu năm khi có quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng đã chủ động thực hiện giao chỉ tiêu cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Sở Xây dựng đang chờ Thông tư hướng dẫn sắp xếp lại chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Ngành theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả như tinh thần Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 807/QĐ-UBND và Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 22/5/2018.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

- Kịp thời rà soát, xây dựng vị trí việc làm của Sở Xây dựng theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Bố trí, sắp xếp cán bộ công chức, viên chức phù hợp với công việc theo chuyên ngành được tuyển dụng và đào tạo.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chế độ bổ nhiệm, khen thưởng, chế độ chính sách theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức năm 2018 và thực hiện đúng theo kế hoạch để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn chức trách nhiệm vụ được giao.

- Đăng ký dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính năm 2018 cho 03 đồng chí.

- Đăng ký 01 đồng chí đi học lớp cao cấp lý luận hệ tập trung tại Học viên chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và 08 cán bộ đi học lớp Trung cấp chính trị.

- Xây dựng và thực hiện tốt các quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ, các quy định về tuyển dụng, sử dụng đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách hành chính công:

- Ngày từ đầu năm đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018 của cơ quan; ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế quản lý tài sản công; Quy chế quản lý xe ô tô; tài sản công của cơ quan được sử dụng đúng mục đích, định mức, không lãng phí và không làm thất thoát tài sản công.

- Kinh phí quản lý hành chính tiết kiệm được chi vào mức tăng thu nhập bình quân cho cán bộ công chức trong tháng.

- Sở Xây dựng có 02 đơn vị sự nghiệp (*Trung tâm Quy hoạch Xây dựng, Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng*). Ngay từ đầu năm 02 đơn vị đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, hiện đang thực hiện theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP là đơn vị sự nghiệp có thu, tự trang trải một phần kinh phí để hoạt động và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ quan, đơn vị sự nghiệp.

- Trung tâm Quy hoạch xây dựng trực thuộc Sở, hiện đang hoàn thiện các điều kiện, thủ tục để thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động như doanh nghiệp.

- Đối với Trung tâm Giám định chất lượng công trình xây dựng thuộc Chi cục Giám định của Sở Xây dựng, hiện đang hoàn thiện các điều kiện, thủ tục để thực hiện chuyển sang đơn vị tự đảm bảo toàn bộ kinh phí chi thường xuyên.

6. Hiện đại hóa hành chính:

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC của Sở tại Trung tâm hành chính công, bắt đầu từ ngày 20/6/2017 và đi vào hoạt động chính thức từ ngày 03/7/2017 đến nay. Cơ bản công tác tiếp nhận và trả kết quả đã được thực hiện tốt, đảm bảo về thời gian và tiến độ xử lý các TTHC.

- Sở đã ban hành kế hoạch 2022/BC-SXD kết quả ứng dụng CNTT năm 2017 và xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan và đạt được những

kết quả nhất định, góp phần nâng cao năng lực điều hành và đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính. Luôn duy trì thực hiện tốt phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (100% văn bản đi và văn bản đến đều được xử lý trên phần mềm Office) và áp dụng việc gửi, nhận văn bản giữa các Lãnh đạo và các phòng bằng hộp thư công vụ của công chức. Trang thông tin điện tử của Sở duy trì hoạt động thường xuyên, cập nhật các thông tin hoạt động của ngành kịp thời, đầy đủ.

- Các thủ tục hành chính được cung cấp ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Đăng ký tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu điện công ích.

- Thường xuyên củng cố và hoàn thiện cổng thông tin điện tử, chuyên mục hỏi-đáp, cập nhật kịp thời các biểu mẫu, thủ tục mới tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức giao dịch công việc.

- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008: Sở thường xuyên duy trì, cải tiến hệ thống nhằm đáp ứng mục tiêu chính sách đề ra, bảo đảm nguyên tắc “công khai, minh bạch, công tâm, chu đáo, đúng pháp luật”; việc áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL của Sở Xây dựng được vận hành duy trì thường xuyên mang lại hiệu quả cao trong hoạt động hành chính tại Sở Xây dựng.

III. Đánh giá chung.

1. Ưu điểm:

- Trách nhiệm của người đứng đầu và tập thể Lãnh đạo Sở Xây dựng đã được phát huy tích cực và đạt hiệu quả cao trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Qua đó, công tác cải cách hành chính của Sở ngày càng đi vào nền nếp và thường xuyên.

- Nhận thức của đại bộ phận cán bộ công chức về tầm quan trọng của nhiệm vụ cải cách hành chính đã được nâng cao, tạo bước chuyển biến tốt trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, công dân. Đồng thời, việc liên hệ giải quyết hồ sơ giữa bộ phận tiếp nhận, trả kết quả với các Phòng, Chi cục thuộc Sở được phối hợp chặt chẽ, kịp thời, góp phần giải quyết nhanh, gọn các thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với trách nhiệm thưởng, phạt rõ ràng trong việc thực thi nhiệm vụ với công tác thi đua khen thưởng đến từng cán bộ công chức, viên chức của Sở. Qua đó, đã góp phần giải quyết nhanh, gọn, hiệu quả, chất lượng các thủ tục hành chính liên quan cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp.

- Công tác cải cách hành chính của Sở luôn được quan tâm, coi trọng và được tiến hành liên tục nên đã thu được những kết quả hết sức tích cực.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin sâu, rộng đã giúp tiết kiệm thời gian, chi phí in ấn, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng ban liên quan.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở ngày càng được trẻ hóa, được đào tạo bài bản, có trình độ và năng lực cập nhật các kiến thức mới, sử dụng công nghệ thông tin thành thạo, cũng là điểm thuận lợi trong công tác cải cách hành chính.

- Mọi thắc mắc của tổ chức, cá nhân có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở Xây dựng đều được trả lời kịp thời và thỏa đáng, tạo lòng tin cho nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Việc thực hiện công tác sắp xếp lại cơ cấu, tổ chức bộ máy thực hiện rất khó khăn do chưa có hướng dẫn triển khai cụ thể của Trung ương, của Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành có liên quan.

- Hai trung tâm thuộc sở chuyên đổi mô hình còn lúng túng khi xây dựng đề án chuyển đổi, do không có cơ quan chủ trì hướng dẫn cụ thể việc xây dựng đề án.

- Việc phân bổ chỉ tiêu cho Sở Xây dựng quá ít không đủ chỉ tiêu để phân bổ vào các phòng, trong khi chức năng, nhiệm vụ được giao ngày càng nhiều, hàng năm lại cắt giảm biên chế...

- Việc rà soát, cập nhật, kiến nghị bổ sung các TTHC gắn với công tác quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực chưa thường xuyên, chưa kịp thời, một phần do cơ chế, chính sách của Nhà nước luôn có sự thay đổi, còn chồng chéo, bất cập, chưa thống nhất trong tổ chức thực hiện.

- Năng lực của một số chủ đầu tư, đơn vị tư vấn chưa đáp ứng yêu cầu dẫn đến chất lượng các thủ tục hành chính còn nhiều bất cập, có TTHC phải chỉnh sửa nhiều dẫn đến kéo dài thời gian giải quyết TTHC.

- Năng lực, trách nhiệm của một số cán bộ, công chức cơ quan sở còn hạn chế, chưa chủ động trong tham mưu đề xuất, chưa quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ. Sự chỉ đạo, điều hành, phối hợp trong giải quyết một số công việc thiếu đồng bộ, chưa chặt chẽ, kịp thời.

- Việc tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích, kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ bưu chính công ích phụ thuộc vào tổ chức, công dân họ có nhu cầu hay không.

- Phần mềm hệ thống một cửa, một cửa điện tử không thích ứng được bản vẽ Autocad khi chọn tệp tin đính kèm file.

- Công tác tuyên truyền cải cách hành chính chưa sâu, chưa bám sát các đối tượng cần tuyên truyền, phương pháp tuyên truyền chưa hấp dẫn, chưa làm cho công dân thấy được lợi ích của việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; nguồn lực con người thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính phải kiêm nhiệm nên phát huy hiệu quả chưa như mong muốn.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính trong năm 2019.

- Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, Bộ Xây dựng và tình hình thực tế của địa phương để kịp thời tham mưu, soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.

- Tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL: Tuân thủ đúng quy trình, nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc nghiên cứu soạn thảo văn bản dự thảo; thực hiện tốt và đầy đủ quy trình lấy ý kiến của các cơ quan, người dân và doanh nghiệp có liên quan trong việc tham gia xây dựng văn bản QPPL; chấp hành và tuân thủ đúng quy trình trình cơ quan chuyên môn thẩm định văn bản trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành.

- Hoàn thiện Đề án của Sở theo Quyết định số 807/QĐ-UBND và Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý các công việc: Văn bản đi đến của các đơn vị trong Sở; văn bản do các phòng, ban và công chức, viên chức soạn thảo trình Lãnh đạo Sở xử lý; truy cập các thông tin và các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước, của các bộ, ngành và của tỉnh có liên quan trong quá trình tiếp nhận và xử lý các thủ tục hành chính.

- Thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong việc giải quyết các thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh; các vấn đề về hỏi đáp của các cơ quan, tổ chức và người dân có liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Xây dựng. Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu điện công ích.

- Tiếp tục rà soát các TTHC nhằm cắt giảm hơn nữa những điều kiện, yêu cầu không cần thiết, giảm thời gian thực hiện các TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ.

- Tiếp tục áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào các thủ tục hành chính.

- Tổ chức các cuộc điều tra xã hội học của đơn vị nhằm khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với thủ tục hành chính và thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức với tổ chức, công dân trong thi hành công vụ.

V. Kiến nghị, đề xuất.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ tăng cường tổ chức hướng dẫn, tập huấn bằng các nội dung phù hợp cho cán bộ công chức các Sở, ngành làm công tác kiểm soát, xử lý, giải quyết các thủ tục hành chính.

- Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm Một cửa điện tử, bảo đảm kết nối đồng bộ, thông suốt phục vụ quá trình khai thác sử dụng được hiệu quả hơn nữa.

- Đề nghị Chính phủ, Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ sớm ban hành Nghị định, Thông tư hướng dẫn cụ thể về việc Quy định sắp xếp lại cơ cấu, tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết 18 và 19 của Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII, tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

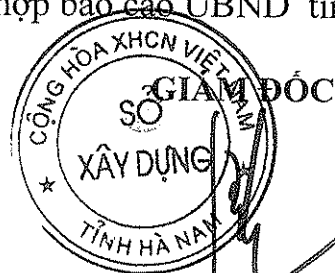
- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 về việc phê duyệt đề án sắp xếp, tinh giản đầu mối các cơ quan khối chính quyền để có căn cứ thực hiện.

- Giao cơ quan đầu mối hướng dẫn xây dựng Đề án chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp theo Quyết định 808/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

Trên đây là kết quả báo cáo cải cách hành chính năm 2018 của Sở Xây dựng, đề nghị Sở Nội vụ nghiên cứu, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, VP.



Phạm Mạnh Hùng

Phụ lục 1
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KẾ HOẠCH

STT	Kế hoạch	Thời gian ban hành	Số nhiệm vụ/số đơn vị trong kế hoạch	Số nhiệm vụ/đơn vị được hoàn thành theo kế hoạch	Ghi chú
1.	Kế hoạch cải cách hành chính năm	29/12/2017	7	7	
2.	Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm		7	7	
3.	Kế hoạch tuyên truyền CCHC của đơn vị	16/01/2018	7	7	
4.	Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của đơn vị	29/01/2018	7	7	
5.	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của đơn vị	10/01/2017	7	7	
6.	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	23/10/2017	7	7	
7.	Kế hoạch ứng dụng CNTT	14/11/2017	7	7	

Phụ lục 2
THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ THEO
CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN CCHC

STT	Tiêu chí	Tổng số	Ghi chú
1.	Số phòng, ban, đơn vị trong kế hoạch kiểm tra CCHC được phê duyệt	6	
2.	Số phòng, ban, đơn vị được kiểm tra về CCHC	6	
3.	Số phòng, ban, đơn vị công khai đầy đủ, đúng quy định bộ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	6	
4.	Số phòng ban, đơn vị được kiểm tra về tình hình tổ chức và hoạt động	6	
5.	Số phòng, ban, đơn vị có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	6	
6.	Số đơn vị sự nghiệp trực thuộc có cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	2	
7.	Số phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng cơ cấu công chức được phê duyệt	8	
8.	Số đơn vị sự nghiệp thực hiện đúng cơ cấu viên chức được phê duyệt	2	
9.	Số phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng quy định về sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức	8	
10.	Số đơn vị thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo ND 130		Sở Tài chính báo cáo số liệu tổng hợp chung của tỉnh
11.	Số đơn vị ban hành quy chế chi tiêu nội bộ để triển khai cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định 130		Sở Tài chính báo cáo số liệu tổng hợp chung của tỉnh
12.	Số đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm theo ND43	2	
13.	Số tổ chức khoa học và công nghệ công lập được phê duyệt đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động theo ND 115		Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Tài chính phối hợp báo cáo số liệu tổng hợp chung của tỉnh
14.	Số đơn vị triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản		Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo số liệu tổng hợp của toàn tỉnh.
15.	Số đơn vị sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) để trao đổi công việc		Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo số liệu tổng hợp của toàn tỉnh
16.	Số đơn vị có Cổng (hoặc Trang) thông tin điện tử		Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo số liệu tổng hợp của toàn tỉnh
17.	Số đơn vị được cấp chứng chỉ ISO		Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo số liệu tổng hợp của toàn tỉnh

18	Số phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng quy định ISO trong hoạt động		Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo số liệu tổng hợp của toàn tỉnh. Các Sở, ngành khác vẫn báo cáo tình hình tại đơn vị
19	Số phòng, ban, đơn vị triển khai quy trình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	5	

Phụ lục 3
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA
CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG NĂM 2018

STT	Số TTHC đang thực hiện theo cơ chế một cửa	Số TTHC đang thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	Tổng số hồ sơ đã nhận	Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn	Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn	Ghi chú
1	43	01	498	498	0	

SỞ XÂY DỰNG HÀ NAM

THÔNG KÊ VỀ SỐ LƯỢNG PHÓ GIÁM ĐỐC, PHÓ PHÒNG VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC SỞ XÂY DỰNG

TT	Đơn vị	Tình hình sử dụng biên chế		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Trình độ đào tạo				Ghi chú		
		Biên chế được giao	Số CCVC hiện có	Nam	Nữ		Chuyên môn	QLNN	Lý luận chính trị	Tin học		Ngoại ngữ	
-1	Họ và tên	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8	-9	-10	-11	-12	-13
I	QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC												
1	Phó giám Sở	3	3										
1	Đỗ Quang Nha			14/10/1962		Phó Giám đốc Sở	Kiến trúc sư- Đại học Xây dựng Hà Nội	CVC	Cao cấp	VP		Anh B	
2	Nguyễn Thị Phúc Tháo				08/5/1976	Phó Giám đốc Sở	Kiến trúc sư- Đại học Kiến trúc Hà Nội	CV	Cao cấp	VP		Anh B	
3	Nguyễn Quang Huy			30/04/1977		Phó Giám đốc Sở	Thạc sỹ, Kỹ sư Xây dựng- Đại học Xây dựng Hà Nội	CV	Cao cấp	VP		Anh B	
2	Văn Phòng Sở	1	1										
1	Đỗ Thanh Hương				08/04/1969	Phó Chánh Văn phòng	Cử nhân kinh tế- Đại học Thương mại	CV	Trung cấp	VP		Anh B	Đang học
3	Thanh Tra Sở	1	1										
1	Nguyễn Xuân Lợi			26/05/1971		Phó Chánh thanh tra	Thạc sỹ, kỹ sư xây dựng- Đại học Kiến trúc Hà Nội	Thanh tra viên	Trung cấp	VP		Anh B	
4	Phòng Quy hoạch- Kiến trúc	1	1										

1	Nguyễn Duy Hải			01/12/1979				Phó Trưởng phòng	Thạc sỹ, Kiến trúc sư - Viện Đại học Mở Hà Nội	CV	Trung cấp	VP	Anh B	Đang học
5	Phòng Phát triển đô thị và Hạ tầng kỹ thuật	<i>1</i>	<i>1</i>											
1	Lê Thị Hải Minh				20/10/1985			Phó Trưởng phòng	Thạc sỹ, Kỹ sư đô thị- Đại học Kiến trúc Hà Nội	CV	Trung cấp	VP	Anh B	
4	Phòng Quản lý Xây dựng	<i>1</i>	<i>1</i>											
1	Phạm Quang Duy				30/05/1985			Phó Trưởng phòng	Kỹ sư đô thị- Đại học Kiến trúc Hà Nội; Kỹ sư Xây dựng- Đại học Xây dựng Hà Nội	CV	Cao cấp	VP	Anh B	Đang học
4	Phòng Kinh tế Xây dựng	<i>1</i>	<i>1</i>											
1	Bùi Thị Tuyết Nhung			24/09/1985				Phó Trưởng phòng	Thạc sỹ, Kỹ sư Kinh tế xây dựng- Đại học Xây dựng Hà Nội	CV	Trung cấp	VP	Anh B	Đang học
5	Chi cục Giám định xây dựng	<i>1</i>	<i>1</i>											
2	Cát Huy Lực							Phó trưởng phòng						
	Tổng số													
II	ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP													
1	Trung tâm Quy hoạch xây dựng Hà Nam	<i>1</i>	<i>1</i>											

1	Kiều Thiện Duy			22/04/1983		Phó Giám đốc	Kỹ sư đô thị- Đại học Kiến trúc Hà Nội	CV	Trung cấp	VP	Anh B	
2	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng thuộc Chi cục Giám định xây dựng	1	1									
1	Trần Quốc Hưng			24/11/1976		Phó Giám đốc	Kỹ sư Xây dựng - Đại học Xây dựng Hà Nội		Trung cấp	VP	Anh B	Đang học